

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 334/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Hồ Thị N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông **Võ Trường G**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Hồ Thị N với bị đơn ông Võ Trường G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung là Võ Thị Như H, sinh ngày 14/10/2004 hiện đã thành niên, đủ khả năng lao động và nhận thức nên nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quyền và nghĩa vụ về tài sản, nợ: Nguyên đơn bà Hồ Thị N với bị đơn ông Võ Trường G không yêu cầu nên miễn xét.

3. Về án phí: Nguyên đơn bà Hồ Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 0010289 ngày 24 tháng 11 năm 2025. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho nguyên đơn bà Hồ Thị N.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *UBND xã Cô Tô – An Giang;*
- (Giấy CNKH số 18 ngày 22/4/2004)
- *Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo